

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ YÊN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2020/HS-ST
Ngày 11-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Lê Lương Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Công Ó.

2. Bà Lê Thị Bổng.

- *Thư ký phiên tòa:* bà Lê Khánh Hòa – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên tham gia phiên tòa:*
Ông Lương Thành Long – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2020/TLST – HS, ngày 04 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2020/QĐXXST - HS ngày 30 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

- **Hà Văn L** (tên gọi khác: không), sinh ngày 02 tháng 02 năm 1985 tại huyện S, tỉnh Phú Thọ; nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: xóm C, xã T, huyện S, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo, Đảng phái, đoàn thể: Không. Con ông Hà Văn B, sinh năm 1959 và bà Hoàng Thị T, sinh năm 1960, có vợ là Đặng Thị D, sinh năm 1989 và có hai con (con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2011); Tiền án: Không. Tiền sự: Bị cáo có 05 tiền sự: Ngày 20/02/2016 bị công an huyện S, tỉnh Phú Thọ xử phạt hành chính 1.500.000,đ (Một triệu năm trăm ngàn đồng) về hành vi đánh bạc; Ngày 20/5/2017 bị công an huyện S, tỉnh Phú Thọ xử phạt hành chính 1.500.000,đ (Một triệu năm trăm ngàn đồng) về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy; Ngày 30/12/2019 bị công an huyện S, tỉnh Phú Thọ xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 05/3/2020 bị công an huyện S, tỉnh Phú

Thọ xử phạt hành chính 350.000,đ (Ba trăm năm mươi ngàn đồng) về hành vi Đánh bạc; Ngày 16/3/2020 bị công an huyện S, tỉnh Phú Thọ xử phạt hành chính 1.500.000,đ (Một triệu năm trăm ngàn đồng) về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Về nhân thân: Ngày 01/6/2015 bị công an huyện S, tỉnh Phú Thọ xử phạt hành chính 1.500.000,đ (Một triệu năm trăm ngàn đồng) về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, đã chấp hành xong hình phạt và được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; Ngày 06/11/2017 bị công an huyện S, tỉnh Phú Thọ xử phạt hành chính 350.000,đ (Ba trăm năm mươi ngàn đồng) về hành vi Đánh bạc, đã chấp hành xong hình phạt và được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22 tháng 8 năm 2020 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 30 phút ngày 22/8/2020, tổ công tác Công an huyện Phù Yên làm nhiệm vụ tại khu vực bản Đ, xã T, huyện Phù Yên đã kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang Hà Văn L, sinh năm 1985 có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (Một) chất bột màu trắng, lớp ngoài cùng được gói bằng ni lon màu trắng, lớp thứ hai được gói bằng giấy bạc.
- 01 (Một) xe máy nhãn hiệu ZONGSHEN màu nâu, BKS 19H5 7763, xe cũ đã qua sử dụng.

Ngày 23/8/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Phù Yên đã thành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng và lấy mẫu gửi giám định vật chứng, kết quả:

- Tiến hành bỏ lớp ni lon và giấy bạc bên lấy toàn bộ chất bột màu trắng nghi là ma túy để cân tịnh có khối lượng là 0,101 gam (Không phải một trăm linh một gam), lấy toàn bộ khối lượng 0,101 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu L cho vào một túi ni lon màu trắng.

Kết luận giám định số 1373, ngày 25/8/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La kết luận: “Mẫu gửi giám định ký hiệu L là ma túy, loại heroine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,101g; Tổng khối lượng của ma túy thu giữ là 0,101g, loại heroine; Hoàn lại đối tượng giám định: Chất bột màu trắng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu L, không sử dụng đến trong quá trình giám định, có khối lượng 0,052g”.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Hà Văn L khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 22/8/2020, bị cáo đi bộ từ nhà của mình đến nhà chị Hà Thúy H, sinh năm 1985 (là người quen của L), trú tại xóm C1, xã T, huyện S, tỉnh Phú Thọ để mượn chiếc xe máy nhãn hiệu ZONGSHEN màu nâu, BKS 19H5 7763 của chị H để đi lên xã M, huyện Phù Yên để lấy măng, chị H đã đồng ý cho L mượn xe, sau khi mượn được xe bị cáo điều khiển xe đến nhà anh K (bị cáo không rõ họ, địa chỉ của anh K) ở khu vực ngã ba B, huyện V, tỉnh Y để tìm mua ma túy về sử dụng, tại nhà anh K bị cáo đã hỏi mua và mua được của anh K một gói ma túy với giá 200.000,đ, sau khi mua được ma túy bị cáo cất vào trong bao thuốc lá Thăng Long rồi cho vào túi áo ngực đang mặc và điều khiển xe máy đi về nhà rồi tiếp tục đi lên xã M, huyện Phù Yên để lấy măng, khi đi đến khu vực bản Đ, xã T, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La thì bị cơ quan công an kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang.

Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo L khai mua của một người đàn ông tên là K, qua điều tra xác minh tại thôn V, xã C, huyện V, tỉnh Y có một người đàn ông tên là Hoàng Đình K, sinh năm 1971. Nhưng ông K không có mặt tại địa phương, gia đình và chính quyền không biết ông K đi đâu, làm gì. Ngoài lời khai của bị cáo, không còn nguồn tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh, do đó Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Phù Yên chưa có căn cứ để mở rộng điều tra vụ án và sẽ tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau nếu có đầy đủ căn cứ.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số: 73/CT-VKS, ngày 02/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La truy tố: Bị cáo Hà Văn L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Hà Văn L phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015:

- Xử phạt bị cáo Hà Văn L từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 Phong bì thư của công an huyện Phù Yên bên trong có: “01 (Một) phong bì niêm phong khi bắt quả tang đã bóc mở + 01 (Một) mảnh ni lon màu trắng + 01 mảnh giấy bạc gói chất ghi ma túy thu giữ của Hà Văn L”; 01 (Một) Phong bì thư của công an huyện Phù Yên bên trong có “Vỏ

phong bì cũ gửi giám định + chất bột màu trắng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu L không sử dụng đến trong quá trình giám định, có khối lượng 0,052gam”.

Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Hà Văn L nhận tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Ngày 22/8/2020, Hà Văn L đã có hành vi cất giấu trái phép 0,101 gam heroine với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang tại khu vực bản Đ, xã T, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội cũng như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ:

- Lời khai nhận tội của bị cáo; Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 15 giờ 30 phút ngày 22/8/2020 tại khu vực bản Đ, xã T, huyện Phù Yên đối với Hà Văn L cùng vật chứng thu giữ là 01 gói ma túy bên trong có chứa 0,101 gam heroine. Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng và Kết luận giám định số 1373, ngày 25/8/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La. Các biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của ông Đinh Văn X, sinh năm 1966, trú tại bản V, xã T, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La là người chứng kiến việc bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với kết quả điều tra.

Đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Hà Văn L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo Hà Văn L phạm tội với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng là 0,101 gam heroine, đã vi phạm quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật

Hình sự năm 2015, khung hình phạt có mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm và thuộc trường hợp nghiêm trọng.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Do đó, cần lên mức án tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, nhằm đảm bảo biện pháp cải tạo giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần cân nhắc về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án. Bị cáo đã 07 lần bị xử phạt vi phạm hành chính về các hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, sử dụng trái phép chất ma túy và đánh bạc, cụ thể như sau: Ngày 20/02/2016 bị công an huyện S, tỉnh Phú Thọ xử phạt hành chính 1.500.000,đ (Một triệu năm trăm ngàn đồng) về hành vi đánh bạc; Ngày 20/5/2017 bị công an huyện S, tỉnh Phú Thọ xử phạt hành chính 1.500.000,đ (Một triệu năm trăm ngàn đồng) về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy; Ngày 30/12/2019 bị công an huyện S, tỉnh Phú Thọ xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 05/3/2020 bị công an huyện S, tỉnh Phú Thọ xử phạt hành chính 350.000,đ (Ba trăm năm mươi ngàn đồng) về hành vi Đánh bạc; Ngày 16/3/2020 bị công an huyện S, tỉnh Phú Thọ xử phạt hành chính 1.500.000,đ (Một triệu năm trăm ngàn đồng) về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy; Ngày 01/6/2015 bị công an huyện S, tỉnh Phú Thọ xử phạt hành chính 1.500.000,đ (Một triệu năm trăm ngàn đồng) về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, đã chấp hành xong hình phạt và được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; Ngày 06/11/2017 bị công an huyện S, tỉnh Phú Thọ xử phạt hành chính 350.000,đ (Ba trăm năm mươi ngàn đồng) về hành vi Đánh bạc, đã chấp hành xong hình phạt và được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Mặc dù bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự, tuy nhiên bị cáo là đối tượng 07 lần đã bị xử lý hành chính, trong đó có 05 lần bị cáo chưa chấp hành xong hình phạt và thời gian xử lý vi phạm hành chính, bị cáo không chịu khó tu dưỡng, rèn luyện bản thân, những lần vi phạm bị phạt xử lý hành chính đáng lẽ ra phải là bài học để bị cáo sửa chữa những sai lầm, khuyết điểm của mình trở thành người công

dân có ích cho xã hội nhưng bị cáo vẫn liên tiếp vi phạm, bị cáo lại tiếp tục phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy, do vậy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm cải tạo giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] *Về hình phạt bổ sung (phạt tiền)*: bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, xét việc áp dụng hình phạt bổ sung không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] *Vật chứng vụ án*:

Đối với 0,052 gam heroine còn lại sau khi đã lấy mẫu gửi giám định là chất ma túy pháp luật Nhà nước cấm mua bán, vận chuyển, tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở, vỏ gói nilon là vật dùng để cất giấu ma túy và vật không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Đối với người đàn ông tên K là người bán ma túy cho bị cáo, do hiện không có mặt tại địa phương, đề nghị cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên tiếp tục điều tra, xác minh, làm rõ và nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

[7] Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu ZONGSHEN màu nâu, BKS 19H5 7763, xe cũ đã qua sử dụng. Xác định là tài sản của chị Hà Thúy H cho bị cáo mượn để đi lấy măng, xác định chị H khi cho bị cáo mượn xe không biết việc bị cáo dùng vào việc đi mua ma túy, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Phù Yên đã trả lại chiếc xe máy trên cho chị H quản lý, sử dụng là có căn cứ đúng quy định, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] *Về án phí*: Do hành vi phạm tội của mình nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 điều 51; điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Tuyên bố bị cáo Hà Văn L phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Hà Văn L 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 22/8/2020).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) Phong bì thư của công an huyện Phù Yên niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “01 (Một) phong bì niêm phong khi bắt

quả tang đã bóc mở + 01 (Một) mảnh ni lon màu trắng + 01 mảnh giấy bạc gói chất ghi ma túy thu giữ của Hà Văn L”. Mặt sau phong bì có đầy đủ chữ ký thành phần tham gia niêm phong và 02 hình tròn dấu đỏ của cơ quan CSĐT công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La đóng giáp lai; 01 (Một) Phong bì thư của công an huyện Phù Yên niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “Vỏ phong bì cũ gửi giám định + chất bột màu trắng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu L không sử dụng đến trong quá trình giám định, có khối lượng 0,052gam”. Mặt sau phong bì có đầy đủ chữ ký thành phần tham gia niêm phong và 02 hình tròn dấu đỏ của cơ quan CSĐT công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La đóng giáp lai.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 09/BB – GNVC, ngày 03/11/2020 giữa Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14: Buộc bị cáo Hà Văn L phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: áp dụng điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Hà Văn L được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 11/12/2020)/.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Phù Yên (2);
- Công an huyện Phù Yên;
- THAHS;
- Chi cục THADS huyện Phù Yên;
- Bị cáo;
- Lưu HS, AV.

Lê Lương Anh